

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN QUỲ HỢP  
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **80/2021/HSST**  
Ngày 25/11/2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ HỢP, TỈNH NGHỆ AN**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trương Thị Thu Hà

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Vi Văn Tý

Bà Hoàng Thị Đào

***Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:*** Ông Phan Văn Vận – Thư ký  
Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:*** Ông Trương Văn Hào – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 80/2021/TLST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 107/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lang Văn H**, tên gọi khác: không  
Sinh ngày 02 tháng 3 năm 1993 tại huyện Q, tỉnh Nghệ An;  
Nơi cư trú: Xóm Y, xã Ch, huyện Q, tỉnh Nghệ An;  
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;  
Con ông: Lang Văn T và bà Vy Thị H; Vợ, con: Chưa có;  
Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 13 tháng 7 năm 2009 Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt 20 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 40 tháng về tội “Phá hủy công trình, phương tiện quan trọng về an ninh quốc gia”;  
Tạm giữ, tạm giam: Từ ngày 28/8/2021 đến nay.

(Có mặt)

+ ***Nguyên đơn dân sự:*** Viễn thông Nghệ An

Người đại diện theo pháp luật: Bà Hồ Thị Thùy Tr. Chức vụ: Giám đốc VNPT Nghệ An.

Người được ủy quyền: Ông Hoàng Văn H. Chức vụ: Giám đốc Trung tâm Viễn thông Quỳnh Hợp (Có đơn xin vắng mặt).

+ **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Bà Đỗ Thị L, sinh năm 1969

Nơi cư trú: Khối 10, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

(Có đơn xin vắng mặt)

- Ông Lang Văn T, sinh năm 1971

Nơi cư trú: Xóm Y, xã Ch, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

(Có mặt)

- Anh Lang Văn T, sinh năm 1997

Nơi cư trú: Xóm Y, xã Ch, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An.

(Vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong thời gian từ ngày 05/7/2021 đến ngày 12/7/2021, bị cáo Lang Văn H đã thực hiện 04 vụ trộm cắp tài sản (các cuộn dây cáp điện thoại đã qua sử dụng) của Trung tâm Viễn thông Quỳnh Hợp, tại xóm Đồng Nai, xã Châu Quang, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An. Cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 21 giờ ngày 05/7/2021 Lang Văn H cầm theo 01 chiếc đèn pin và 01 con dao từ nhà ở của mình đến Trung tâm Viễn thông Quỳnh Hợp để trộm cắp dây cáp điện thoại. Khi đến nơi, quan sát không có người trông coi nên H trèo qua bờ tường đi vào trong kho của Trung tâm Viễn thông Quỳnh Hợp rồi kéo lấy 01 cuộn dây cáp đẩy qua bờ tường rồi đưa cuộn dây cáp đi cất giấu tại khu vực nghĩa địa gần đó. Sau đó H đi bộ về nhà lấy xe máy đi ra chở cuộn dây cáp trộm được vào khu vực rừng cấm thuộc xóm Y, xã Ch, huyện Q. Tại đây H dùng dao chặt dây cáp thành từng khúc rồi rút các dây đồng bên trong, sau đó gom lại dùng bật lửa đốt để lấy lõi đồng. Sau khi đốt xong, H gom lõi đồng thành 02 cuộn cất giấu trong rừng. Đến khoảng 7 giờ ngày 06/7/2021 H đi xe máy vào rừng lấy 01 cuộn lõi đồng có khối lượng 17kg đến bán cho bà Đỗ Thị L được số tiền 2.550.000,đ. Đến khoảng 9 giờ ngày 07/7/2021 H tiếp tục đi xe máy vào rừng lấy cuộn lõi đồng còn lại có khối

lượng 14 kg bán cho 01 người đàn ông không quen biết gặp trên đường được số tiền 1.400.000,đ. Toàn bộ số tiền trên H đã tiêu sài cá nhân hết.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 21 giờ ngày 08/7/2021 Lang Văn H cầm theo 01 chiếc đèn pin và 01 con dao từ nhà ở của mình đến Trung tâm Viễn thông Quỳnh Hợp để trộm cáp dây cáp điện thoại. Khi đến nơi, quan sát không có người trông coi nên H trèo qua bờ tường đi vào trong kho của Trung tâm Viễn thông Quỳnh Hợp rồi kéo lấy 01 cuộn dây cáp đẩy qua bờ tường rồi đưa cuộn dây cáp đi cất giấu tại khu vực nghĩa địa gần đó. Sau đó H đi bộ về nhà lấy xe máy đi ra chở cuộn dây cáp trộm được vào khu vực rừng cấm thuộc xóm Y, xã Ch, huyện Q. Tại đây H dùng dao chặt dây cáp thành từng khúc rồi rút các dây đồng bên trong, sau đó gom lại dùng bật lửa đốt để lấy lõi đồng. Sau khi đốt xong, H gom lõi đồng thành 02 cuộn cất giấu trong rừng. Đến khoảng 7 giờ ngày 09/7/2021 H đi xe máy vào rừng lấy 01 cuộn lõi đồng có khối lượng 11kg đưa về nhà thì gặp anh Lang Văn T đang ở nhà mình. Hoàng rủ anh T đi xuống thị trấn, sau đó H điều khiển xe máy chở anh T đến bán lõi 11 kg lõi đồng cho bà Đỗ Thị L được số tiền 1.650.000,đ. Số tiền này H trả nợ cho anh T và tiêu sài cá nhân hết. Đến khoảng 10 giờ ngày 10/7/2021 H tiếp tục đi xe máy vào rừng lấy cuộn lõi đồng còn lại có khối lượng 11 kg bán cho 01 người phụ nữ thu mua phế liệu không quen biết gặp trên đường được số tiền 1.100.000,đ. Toàn bộ số tiền trên H đã tiêu sài cá nhân hết.

Vụ thứ ba: Vào khoảng 22 giờ ngày 10/7/2021 Lang Văn H cầm theo 01 chiếc đèn pin và 01 con dao từ nhà ở của mình đến Trung tâm Viễn thông Quỳnh Hợp để trộm cáp dây cáp điện thoại. Khi đến nơi, quan sát không có người trông coi nên H trèo qua bờ tường đi vào trong kho của Trung tâm Viễn thông Quỳnh Hợp rồi kéo lấy 01 cuộn dây cáp đẩy qua bờ tường rồi đưa cuộn dây cáp đi cất giấu tại khu vực nghĩa địa gần đó. Sau đó H đi bộ về nhà lấy xe máy đi ra chở cuộn dây cáp trộm được vào khu vực rừng cấm thuộc xóm Y, xã Ch, huyện Q. Khi chở đến địa điểm đốt 2 lần trước, H thấy lượng dây cáp đốt 2 lần trước còn nhiều, sợ bị phát hiện nên H chở dây cáp đi vào khu vực phía bên trong cách khoảng 100m rồi dùng bật lửa đốt để lấy lõi đồng. Sau khi đốt xong, H gom lõi đồng thành 02 cuộn cất giấu trong rừng. Đến khoảng 7 giờ ngày 11/7/2021 H đi xe máy vào rừng lấy 01 cuộn lõi đồng có khối lượng 20kg đến bán cho bà Đỗ Thị L được số tiền 3.000.000,đ, sau đó khoảng 15 giờ cùng ngày H tiếp tục đi xe máy vào rừng lấy cuộn lõi đồng còn lại có khối lượng 12

kg bán cho 01 người phụ nữ thu mua phế liệu không quen biết gặp trên đường được số tiền 1.200.000,đ. Toàn bộ số tiền trên H đã tiêu sài cá nhân hết.

Vụ thứ tư: Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 12/7/2021 Lang Văn H cầm theo 01 chiếc đèn pin và 01 con dao từ nhà ở của mình đến Trung tâm Viễn thông Quỳnh Hợp để trộm cắp dây cáp điện thoại. Khi đến nơi, quan sát không có người trông coi nên H trèo qua bờ tường đi vào trong kho của Trung tâm Viễn thông Quỳnh Hợp rồi kéo lấy 01 cuộn dây cáp đẩy qua bờ tường rồi đưa cuộn dây cáp đi cất giấu tại khu vực nghĩa địa cạnh đó. Sau đó H đi bộ về nhà lấy xe máy đi ra chở cuộn dây cáp trộm được vào khu vực rừng cấm thuộc xóm Y, xã Ch, huyện Q và dùng bật lửa đốt dây cáp ở khu vực phía trong (tại vị trí H đốt lần thứ ba). Sau khi đốt xong, H gom lõi đồng thành 02 cuộn cất giấu trong rừng. Đến khoảng 8 giờ ngày 13/7/2021 H đi xe máy vào rừng lấy 01 cuộn lõi đồng có khối lượng 21kg đến bán cho bà Đỗ Thị L được số tiền 3.150.000,đ. Đến khoảng 16 giờ ngày 14/7/2021 H tiếp tục đi xe máy vào rừng lấy cuộn lõi đồng còn lại có khối lượng 11 kg bán cho 01 người đàn ông thu mua phế liệu không quen biết gặp trên đường được số tiền 1.100.000,đ. Toàn bộ số tiền trên Hoàng đã tiêu sài cá nhân hết.

Đến 9 giờ ngày 15/7/2021, nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật nên H đến Công an xã Châu Quang, huyện Quỳnh Hợp đầu thú về hành vi phạm tội của mình và giao nộp số tiền 800.000,đ do phạm tội mà có.

Vào 15 giờ ngày 15/7/2021 Cơ quan điều tra tiến hành khám nghiệm hiện trường, xác định Lang Văn H đã đốt dây cáp ở 2 vị trí khác nhau tại khu vực rừng cấm thuộc xóm Y, xã Ch, huyện Q. Tại hiện trường ghi nhận Lang Văn H đã lấy trộm và đốt 480m cáp loại 30cmx2cmx0,4cm và 854,9m cáp loại 50cmx2cmx0,4cm.

Ngày 17/7/2021 bà Đỗ Thị L tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra 69kg lõi đồng đã mua của Lang Văn H.

Bản kết luận định giá tài sản số 50/KL – HĐĐG ngày 10/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Quỳnh Hợp kết luận:

- Định giá loại dây cáp (30x2x0,4) màu đen, dây cáp đã thanh lý, đã qua sử dụng, có tổng chiều dài là 480m, bên trong có 32,4kg lõi đồng là 4.860.000,đ (Bốn triệu tám trăm sáu mươi nghìn đồng).

- Định giá loại dây cáp (50x2x0,4) màu đen, dây cáp đã thanh lý, đã qua sử dụng, có tổng chiều dài là 854,9m, bên trong có 96,17kg lõi đồng là 14.425.500,đ (Mười bốn triệu bốn trăm hai mươi lăm nghìn năm trăm đồng).

Bản kết luận định giá tài sản số 66/KL – HĐĐG ngày 13/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Quỳnh Hợp kết luận:

- Định giá 69kg dây lõi đồng, được cuộn lại với nhau, có màu đen – vàng, bị tác động nhiệt là 10.350.000,đ (Mười triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng).

Bản cáo trạng số 83/CT-VKSQH ngày 08/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp truy tố bị cáo Lang Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015. Xử phạt Lang Văn Hoàng tù 15 tháng đến 18 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự:

- Bị cáo Lang Văn H đã hoàn trả cho bà Đỗ Thị Lan số tiền 10.350.000,đ. Nay bà Đỗ Thị L không yêu cầu gì thêm, do đó đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- Buộc Lang Văn H phải bồi thường cho Viễn thông Nghệ An trị giá 1.334,9m dây cáp, bên trong có 128,57kg lõi dây đồng số tiền 19.285.500,đ. Khấu trừ 69kg lõi dây đồng trị giá 10.350.000,đ và số tiền bị cáo Hoàng bồi thường 4.000.000,đ, số tiền 800.000,đ nộp tại Công an huyện Quỳnh Hợp. Nay buộc bị cáo Hoàng phải bồi thường tiếp số tiền 4.135.500,đ.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao, 01 chiếc đèn pin. Giao Công an huyện Quỳnh Hợp xử lý chiếc xe mô tô biển kiểm soát 51K4 – 2963 theo quy định pháp luật.

Về án phí: Bị cáo Lang Văn H phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định.

Nói lời sau cùng tại phiên tòa, bị cáo Lang Văn H nhận tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Hợp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh

Hợp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định có tội:

Căn cứ vào Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú ngày 15/7/2021; Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường ngày 15/7/2021; Biên bản giao nhận tài liệu, đồ vật ngày 15, 17/7/2021; Bản kết luận định giá tài sản số 50/K1-HĐĐG ngày 10/8/2021; Bản kết luận định giá tài sản số 66/K1-HĐĐG ngày 13/10/2021; Lời khai bị cáo, nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ Cơ quan điều tra đã thu thập được tại hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận:

Trong thời gian từ ngày từ ngày 05/7/2021 đến ngày 12/7/2021 tại Trung tâm Viễn thông huyện Quỳnh Hợp, thuộc xóm Đồng Nai, xã Châu Quang, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An, bị cáo Lang Văn H đã 04 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là 480m dây cáp loại 30x2x0,4, bên trong có 32,4kg lõi dây đồng, trị giá 4.860.000,đ và 854,9m dây cáp loại 50x2x0,4, bên trong có 96,17kg lõi đồng, trị giá 14.425.500,đ. Tổng trị giá tài sản Lang Văn H trộm cắp là 19.285.500,đ (Mười chín triệu hai trăm tám mươi lăm nghìn năm trăm đồng).

Hành vi trên của Lang Văn H đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất vụ án; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi của Lang Văn Hoàng là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cơ quan, tổ chức, gây ảnh hưởng đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do đó cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội và răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội 2 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại; Sau khi phạm tội, bị cáo ra đầu thú; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đó là các tình tiết cần áp

dụng để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Lang Văn H hoàn trả cho bà Đỗ Thị L số tiền 10.350.000,đ (số tiền bị cáo bán lõi dây đồng cho bà L). Nay bà Đỗ Thị L không yêu cầu gì thêm, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

Ông Hoàng Văn Hoa – Giám đốc Trung tâm Viễn thông Quỳnh Hợp yêu cầu bị cáo Lang Văn H bồi thường trị giá 1.334,9m dây cáp (bên trong có 128,57kg lõi dây đồng) là 19.285.500,đ. Xét thấy thấy yêu cầu bồi thường của ông H là hợp lý, phù hợp với giá trị tài sản Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự kết luận. Do đó chấp nhận yêu cầu bồi thường của ông H, buộc bị cáo H phải bồi thường trị giá 128,57kg lõi dây đồng là 19.285,500,đ. Khấu trừ 69kg lõi dây đồng trị giá 10.350.000,đ, số tiền 4.000.000,đ bị cáo H bồi thường và số tiền 800.000,đ bị cáo H nộp tại Công an huyện Quỳnh Hợp. Nay buộc bị cáo H phải bồi thường tiếp số tiền 4.135,500,đ.

[5] Đối với bà Đỗ Thị L là người mua các cuộn lõi dây đồng với bị cáo H, tuy nhiên bà L không biết tài sản do phạm tội mà có, do đó không xem xét xử lý đối với bà L.

Đối với người đàn ông và người phụ nữ mua các cuộn lõi dây đồng với bị cáo H, do không xác định được danh tính, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với anh Lang Văn T, người đi cùng bị cáo H nhưng anh T không biết bị cáo H trộm cắp tài sản, không tham gia bàn bạc, giúp sức hay hưởng lợi từ việc bán tài sản nên không xem xét xử lý đối với anh T.

Ông Lang Văn T không biết bị cáo H sử dụng xe máy của mình đi trộm cắp tài sản nên không xem xét xử lý đối với ông T.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo H là lao động phổ thông, đang sống phụ thuộc vào gia đình, không có thu nhập, không có tài sản giá trị. Do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Hoàng.

[7] Về vật chứng:

- Dao, đèn pin là công cụ phạm tội, do đó cần tiêu hủy.
- Xe máy biển kiểm soát 51K4 – 2963 không xác định được chủ sở hữu, do đó giao Công an huyện Quỳnh Hợp xử lý theo quy định pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo Lang Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố bị cáo Lang Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.**

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015

Xử phạt Lang Văn H **01** (một) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 28/8/2021.

**2. Trách nhiệm dân sự:**

Căn cứ Điều 584, 585, 589 Bộ luật Dân sự: Buộc bị cáo Lang Văn H chịu trách nhiệm bồi thường cho Viễn thông tỉnh Nghệ An - Trung tâm Viễn thông Quỳnh Hợp số tiền 19.285,500,đ. Khấu trừ 69 kg lõi đồng trị giá 10.350.000,đ, số tiền 4.000.000,đ bị cáo H tự nguyện bồi thường, số tiền 800.000,đ bị cáo H tự nguyện nộp tại Công an huyện Quỳnh Hợp (số tiền 800.000,đ đang được gửi tại tài khoản của Công an huyện Quỳnh Hợp mở tại Ngân hàng Nông nghiệp huyện Quỳnh Hợp). Nay buộc bị cáo H phải tiếp tục bồi thường số tiền 4.135,500,đ (bốn triệu một trăm ba mươi lăm nghìn năm trăm đồng).

**3. Xử lý vật chứng:**

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 con dao, 01 chiếc đèn pin.

- Giao chiếc xe máy biển kiểm soát 51K4 – 2963 cho Công an huyện Quỳnh Hợp xử lý theo quy định pháp luật.

(Chi tiết tài sản được thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 09/11/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Hợp).

**4. Án phí sơ thẩm:** Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Lang Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000,đ (hai trăm nghìn đồng).



Bị cáo Lang Văn H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 300.000,đ (ba trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, 01 người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan. Vắng mặt nguyên đơn dân sự, 02 người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nơi nhân:**

- TAND tỉnh Nghệ An
- VKSND tỉnh Nghệ An
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An
- VKSND huyện Quỳnh Hợp
- Công an huyện Quỳnh Hợp
- Thi hành án dân sự
- Thi hành án hình sự
- Bị cáo; Người bị hại
- Người có QLNVLQ
- Lưu hồ sơ.

**Trương Thị Thu Hà**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

Các Hội thẩm nhân dân

Chủ tọa phiên toà

Vi Văn Tý    Hoàng Thị Đào

Trương Thị Thu Hà